

Số: 329/2017/QĐST- HNGĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 425/2017/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1991

Anh Hoàng Đức V, sinh năm 1985

Cùng HKTT, nơi ở: Tổ 6, cụm 1, phường P, quận T, Thành phố H

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/12/2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/12/2017 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Thu T (sinh năm 1991) và anh Hoàng Đức V (sinh năm 1985)

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị là khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Hoàng Trâm

A, sinh ngày 26/9/2012, anh Hoàng Đức V tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 1.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 01/2018 cho đến khi cháu Trâm A trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Anh Hoàng Đức V có quyền đi lại, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cấm.

- Về tài sản, nhà đất chung, công nợ chung: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị Thu T đã tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T theo Biên lai số 06447 ngày 15/12/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Đương sự*
- *VKSNDQ.T*
- *CCTHADS quận T*
- *UBND phường P;*
- *Q. T, Tp*
- *Lưu HSVA*

Thẩm phán

Nguyễn Đình Thảo